NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

# CÁC BƯỚC DỊCH TỪ NGỮ VĂN HÓA CỦA NEWMARK VÀ ỨNG DỤNG VÀO DỊCH CÁC TỪ NGỮ VĂN HÓA TRONG CÁC TÀI LIỆU DU LỊCH TỪ TIẾNG VIỆT SANG TIẾNG ANH

**NGUYỄN THỊ THU HÀ* - ĐOÀN THỊ GIANG****

TÓM TẮT: Trong dịch thuật, khó nhất là dịch các từ văn hóa. Đối với các văn bản du lịch, các từ văn hóa lại thường xuyên lại xuất hiện với tần số rất vao. Vì thế, dịch các từ văn hóa từ văn bản nguồn sang văn bản đích luôn thu hút sự quan tâm của dịch giả và những người nghiên cứu về dịch thuật. Bài viết tập trung giới thiệu các bước dịch thuật ngữ văn hóa do Newmark (1988) đề xuất trong cuốn "A textbook of Translation" thông qua phân tích tư liệu về dịch các từ văn hóa trong các văn bản du lịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh. Kết quả nghiên cứu không chỉ góp phần làm tăng độ chính xác khi chuyển dịch dịch Việt-Anh các từ văn hóa trong các văn bản du lịch nói riêng, các từ văn hóa nói chung mà còn góp phần xây dựng lí thuyết giảng dạy môn dịch Anh-Việt và Việt-Anh tại các cơ sở đào tạo có liên quan đến mảng văn hóa-du lịch.

TỪ KHÓA: Từ ngữ văn hóa; tài liệu du lịch; các bước dịch; Newmark; dịch thuật.
NHẬN BÀI: 18/7/2022. BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 9/10/2022

## 1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và với sự phát triển nhanh chóng của Việt Nam trong mọi lĩnh vực, du lịch cũng đang phát triển với tốc độ cao khi mà ngày càng có nhiều du khách nước ngoài đến thăm Việt Nam. Nhằm quảng bá cho các địa điểm du lịch và các nét đặc trưng của văn hóa Việt Nam đến với người nước ngoài, nhu cầu chuyển dịch các tài liệu du lịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh ngày càng cần thiết. Những tài liệu như vậy có chứa nhiều các từ ngữ văn hóa cần được chuyển dịch một cách thận trọng để làm sao vừa dễ hiểu mà vẫn gữ được nghĩa gốc. Với những tiêu chí như vậy, các biên dịch viên không chỉ cần có kiến thức về văn hóa, ẩm thực của ngôn ngữ nguồn mà cần thiết phải hiểu cả ngôn ngữ đích.

Bài báo này sẽ đưa ra một cái nhìn tổng quan về việc dịch các từ ngữ văn hóa từ tiếng Việt sang tiếng Anh trong các tài liệu du lịch và giới thiệu các bước dịch của Newmark (1988) được áp dụng để dịch các từ ngữ văn hóa này.

## 2. Dịch thuật

### *2.1. Định nghĩa*

Đã có rất nhiều định nghĩa khác nhau về dịch thuật. Theo Catford (1965) dịch thuật là việc thay thế một tài liệu văn bản ở ngôn ngữ nguồn bằng tài liệu văn bản tương đương ở ngôn ngữ đích. Định nghĩa này nhấn mạnh tầm quan trọng của thuật ngữ tương đương ở ngôn ngữ đích, trong khi yếu tố văn hóa không được xem xét đến. Nói một cách đầy đủ hơn, theo Nida (2001), dịch thuật là việc tạo ra "sự tương đương tự nhiên nhất" (the closest natural equivalent) (tr.6) của ngôn ngữ nguồn khi chuyển sang ngôn ngữ đích về mặt ý nghĩa và văn phong. Tuy nhiên, sự khác biệt về văn hóa ít nhiều có ảnh hưởng đến việc tạo ra "sự tương đương tự nhiên nhất" trong ngôn ngữ đích. Với định nghĩa này, dịch thuật không chỉ chuyển tải ý nghĩa thông qua từ ngữ, mà còn liên quan đến việc truyền tải văn hóa. Điều này cũng được khẳng định bởi Newmark (1988) khi ông cho rằng dịch thuật là "việc diễn đạt ý nghĩa của một văn bản sang một ngôn ngữ khác theo cách mà tác giả của ngôn ngữ gốc gửi gắm vào văn bản" (tr.5). Định nghĩa này nhấn mạnh đến việc chuyển tải ý nghĩa của văn bản ngôn ngữ nguồn sang ngôn ngữ đích mà không làm thay đổi ý định ban đầu của tác giả. Trong bài viết này, tác giả sử dụng định nghĩa của Nida và các cộng sự (1982) "dịch thuật là việc tái tạo lại sang ngôn

* *TS; Trường Đại học Hà Nội; Email: hantt@hanu.edu.vn*
** *Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội; Email:doangiang1609@gmail.com*

ngữ đích bản tương đương tự nhiên gần nghĩa nhất với thông điệp được gửi gắm trong ngôn ngữ nguồn" (tr.12). Theo đó, dịch thuật gắn liền với ngôn ngữ, ý nghĩa và văn hóa để tìm ra thuật ngữ tương đương tự nhiên trong ngôn ngữ đích có nghĩa gần nhất với thuật ngữ ở ngôn ngữ nguồn.

***2.2. Đặc điểm của một bản dịch chất lượng***

Đã có nhiều mô hình hoặc tiêu chí cụ thể được xây dựng để đánh giá chất lượng bản dịch. Guo (2000) cho rằng, "Về mặt lí thuyết, một bản dịch chất lượng phải làm cho người đọc bản dịch có cảm nhận giống như những người bản xứ khi đọc bản gốc" (tr.343). Tiêu chí này đề cập đến ý nghĩa hoặc sự thông hiểu của người đọc ngôn ngữ đích. Một bộ tiêu chí khác không chỉ nhấn mạnh đến ý nghĩa của văn bản mà còn nhấn mạnh đến tính truyền tải ý nghĩa của văn bản đó là các tiêu chí của Nida (1964). Ông cho rằng một bản dịch tối ưu phải đáp ứng ba tiêu chí: (1) hiệu quả giao tiếp nói chung; (2) độ hiểu ý định văn bản; và (3) sự tương đương về cách phản ứng. Tiêu chí thứ nhất có nghĩa là người đọc ngôn ngữ đích có thể dễ dàng hiểu được thông điệp một cách tối đa mà không cần phải mất quá nhiều công sức để giải mã. Tiêu chí thứ hai đề cập đến độ chính xác của ý nghĩa gốc được trình bày trong bản dịch. Tiêu chí thứ ba là phản ứng của những người tiếp nhận ngôn ngữ đích phải tương đương với những người tiếp nhận ngôn ngữ nguồn.

Một cách toàn diện hơn, Williams (2001) đã đưa ra chín thông số để đánh giá chất lượng bản dịch, gồm: (1) độ chính xác của các thành phần dịch riêng lẻ; (2) tính chính xác của toàn bộ bản dịch; (3) tính thành ngữ; (4) tính chính xác của ngôn ngữ đích; (5) giọng điệu, sắc thái; (6) sự khác biệt về văn hóa; (7) những ngụ ý, ám chỉ về văn học và nghệ thuật (hoặc những ẩn ý gián tiếp); (8) ý định ngầm của tác giả; và (9) tính phù hợp với người dùng cuối. Newmark (1988) đã đưa ra các tiêu chí sau để đánh giá văn bản ở ngôn ngữ đích: độ chính xác, tính kinh tế, độ mượt mà, tính tự nhiên, tính dễ đọc và không bị trở ngại.

Từ những lí thuyết này, tác giả tin rằng một bản dịch chất lượng cần thỏa mãn chín thông số được đưa ra bởi Williams (2001), phải đảm bảo tính tương đương về mức độ phản ứng theo đề xuất của Nida (1964) và phải đạt được tính tự nhiên theo Newmark (1988). Để đạt được các tiêu chí này, việc dịch nghĩa của các từ ngữ văn hóa đóng vai trò rất quan trọng.

**3. Tài liệu du lịch**

***3.1. Định nghĩa***

Sulaiman và các cộng sự (2019) định nghĩa, tài liệu du lịch là bản tập hợp các phương tiện truyền thông như tờ rơi, brochures, tờ rơi, áp phích, trang web hoặc bưu thiếp hỗ trợ việc bán sản phẩm du lịch. Những tài liệu này thường hấp dẫn, cung cấp nhiều thông tin và liên quan đến văn hóa địa phương hoặc văn hóa bản địa. Mục đích của loại tài liệu này là cung cấp cho khách du lịch hoặc khách du lịch tiềm năng nhiều thông tin cần thiết hoặc thuyết phục họ đi du lịch đến một địa điểm nào đó.

***3.2. Chức năng của các tài liệu du lịch***

Theo Yang (2014), tài liệu về du lịch có ba chức năng chính là chức năng quảng bá, chức năng cung cấp thông tin và chức năng mô tả. Chức năng quảng bá là chức năng chủ yếu nhất của văn bản du lịch. Khi một tài liệu du lịch cung cấp cho độc giả nước ngoài những miêu tả sinh động, thì nó có thể truyền cảm hứng, thôi thúc họ đến thăm những địa điểm này. Nếu người đọc nước ngoài không có cảm giác giống như người đọc văn bản nguồn sau khi đọc bản dịch về du lịch, thì bản dịch đó không thể hiện được chức năng quảng bá của tài liệu du lịch. Yang (2014) coi chức năng cung cấp thông tin là chức năng thiết yếu của tài liệu du lịch. Cụ thể, chức năng này cung cấp tất cả thông tin cần thiết về điểm đến, bao gồm dữ liệu về lịch sử, thông tin về địa lí, thông tin về tôn giáo, v.v. Chức năng này giúp người đọc biết đến các điểm du lịch và quyết định nên đi đâu. Cuối cùng, các tài liệu du lịch còn có chức năng miêu tả, hướng đến những độc giả tiềm năng. Theo Yang (2014), các tài liệu du lịch phải giống như một bức tranh sinh động và chi tiết về phong cảnh được mô tả. Để làm được chức năng này, người viết ở ngôn ngữ gốc nên sắp xếp các chi tiết về thị giác, âm thanh, khứu giác, vị giác và xúc giác một cách hợp lí để khơi dậy những cảm xúc tích cực từ người đọc. Tương

tự, người dịch loại tài liệu này cũng nên ghi nhận và truyền tải cách tổ chức các chi tiết đó một cách cẩn thận để thu hút sự quan tâm của độc giả.

Từ đây có thể suy ra rằng các bản dịch đạt yêu cầu của các tài liệu du lịch phải thực hiện được các chức năng giống như bản tài liệu gốc. Đặc biệt, những bản dịch thuộc thể loại này cần phải giúp người đọc hiểu thông tin được truyền tải, đồng thời thuyết phục được các du khách tiềm năng và "biến họ thành khách du lịch thực sự" (Dann, 1996, tr.2).

**4. Các từ ngữ văn hóa**

***4.1. Định nghĩa***

Đối với các từ ngữ về văn hóa, Aixela (1996) định nghĩa đó là "các từ ngữ được hiện thực hóa bằng văn bản" (tr.58), các từ ngữ này có thể gặp phải vấn đề về dịch thuật khi truyền tải chức năng và ý nghĩa của chúng trong văn bản nguồn sang văn bản ngôn ngữ đích vì "sự không tồn tại của từ ngữ được nói đến hoặc tình trạng liên văn bản khác nhau của từ ngữ đó trong hệ thống văn hóa của ngôn ngữ đích" (tr.58). Có thể suy ra rằng các từ ngữ về văn hóa là những từ hoặc cụm từ về văn hóa phổ biến trong nền văn hóa này nhưng lại mới lạ hoặc kì lạ, thậm chí không tồn tại ở các nền văn hóa khác.

Đã có nhiều thuật ngữ để chỉ các yếu tố đậm chất văn hóa: Newmark (1988) gọi những yếu tố này là "cultural terms" (các thuật ngữ liên quan đến văn hóa), "cultural words" (các từ liên quan đến văn hóa); Katan (2004) đã sử dụng cụm từ "culture-bound words"(các từ ràng buộc về văn hóa); Aixela (1996) đã sử dụng cụm từ "culture-specific items" (các từ ngữ văn hóa). Trong bài viết này, tác giả sử dụng hai thuật ngữ: "cultural words" (các từ liên quan đến văn hóa) và "culture-specific items" (CSIs_các từ ngữ văn hóa). Hai thuật ngữ này được lựa chọn vì hai lí do. *Thứ nhất*, bài báo chủ yếu dựa vào lí thuyết dịch của Newmark (1988) về các bước dịch đối với các phân loại của các từ ngữ văn hóa, trong đó ông đề cập đến các từ liên quan đến văn hóa (cultural words). Cụ thể, ông cho rằng, "hầu hết các từ liên quan đến văn hóa rất dễ phát hiện vì chúng liên quan đến một ngôn ngữ cụ thể và không thể dịch trực tiếp theo nghĩa đen" (Newmark 1988, tr.95). *Thứ hai*, các tài liệu về dịch các từ ngữ văn hóa được tham khảo trong nghiên cứu này sử dụng thuật ngữ Từ ngữ văn hóa (Culture-specific items).

Từ các định nghĩa nêu trên, trong bài viết này, các từ ngữ về văn hóa của Việt Nam có thể được hiểu là các đơn vị từ vựng nói về cuộc sống hàng ngày, nghệ thuật, văn hóa, truyền thống, phong tục tập quán và môi trường tự nhiên đặc trưng của người Việt Nam, những người sử dụng tiếng Việt làm phương tiện biểu đạt.

***4.2. Phân loại***

Theo Newmark (1988, tr.95), "các từ liên quan đến văn hóa" (cultural words) được chia thành năm loại: (1) Hệ sinh thái: thực vật, động vật, gió, đồng bằng, đồi núi; (2) Văn hóa có tính vật chất (hiện vật): đồ ăn, áo mặc, nhà cửa, phố thị, phương tiện đi lại; (3) Văn hóa xã hội - tác phẩm và giải trí; (4) Tổ chức, phong tục, hoạt động, thủ tục, khái niệm (về chính trị và hành chính, tôn giáo, nghệ thuật); và (5) Cử chỉ và thói quen. Bài báo này sẽ tập trung vào các phân loại này để đảm bảo tính thống nhất của nghiên cứu.

**5. Các bước dịch của Newmark để dịch các từ ngữ văn hóa**

Trên thực tế, có nhiều bước dịch có thể áp dụng cho các từ ngữ về văn hóa được đưa ra bởi một số nhà lí thuyết ngôn ngữ, các bước dịch của Newmark (1988) được xem là tối ưu khi đảm bảo được các tiêu chí của một bản dịch chất lượng. Theo đó, Newmark (1988, tr.103) đã đề xuất các bước dịch sau để dịch các từ ngữ văn hóa:

(1) Bước chuyển dịch: Theo Nguyễn và các cộng sự (2019), Bước chuyển dịch là quá trình chuyển một từ trong ngôn ngữ nguồn thành một từ khác trong ngôn ngữ đích, bao gồm việc giữ nguyên chữ cái và còn được gọi là "từ vay mượn" hoặc "từ phiên âm" (Newmark 1988, tr.81). Về mặt trực quan, với Bước chuyển dịch, từ gốc được sao chép chính xác sang ngôn ngữ đích.

Ví dụ:

| Tiếng Việt | Tiếng Anh |
|---|---|
| *Le Monde: Bánh mì Việt Nam, đối thủ đáng gờm của bánh burger Mỹ* | *'Bánh mì' strong rival of burger: Le Monde* |
| *Nhà thờ có hai tầng, đó là Đại Hùng Bửu Điện và Đại Bi Điện* | *The main worshipping hall has two stories, Đại Hùng Bửu Điện and Đại Bi Điện* |

Newmark (1988) đánh giá với bước dịch này "các từ ngữ về văn hóa thường được chuyển tải y nguyên để giữ lại màu sắc của địa phương, thu hút người đọc, tạo cảm giác thân thiết giữa văn bản và người đọc" (tr.82).

(2) Bước tương đương về văn hóa: Theo Newmark (1988), bước tương đương về văn hóa là một "cách dịch gần đúng" (tr.82) trong đó một từ liên quan đến văn hóa trong ngôn ngữ nguồn (NNN) được dịch thành một từ liên quan đến văn hóa khác ở ngôn ngữ đích (NNĐ). Một số ví dụ về Bước dịch Tương đương về văn hoá:

| Tiếng Việt | Tiếng Anh |
|---|---|
| *đường mòn* | *trail* |
| *ốc đảo* | *oasis* |
| *Ngò* | *cilantro* |
| *đại ngàn* | *forest* |
| *chợ phiên* | *flea market* |
| *giò chả* | *sausage* |
| *cánh đồng bậc thang* | *rice field* |
| *tịnh xá* | *pagoda* |

Có thể thấy rằng chỉ một số từ ngữ về văn hóa của Việt Nam được dịch sang từ tiếng Anh tương đương, bằng bước dịch này, có thể giữ được nghĩa ngôn tạo (nghĩa đen) giống như ngôn ngữ nguồn, ví dụ: *đường mòn (trail), ốc đảo (oasis) hoặc ngò (cilantro).* Tuy nhiên, với bước dịch này, phần lớn các từ ngữ về văn hóa của Việt Nam được dịch sang các cụm từ tiếng Anh không có cùng nghĩa ngôn tạo (nghĩa đen) như tiếng Việt nhưng có tác động tương tự đến người đọc của ngôn ngữ đích. Ví dụ: *"đại ngàn"* được dịch thành *"forest"* trong khi trong tiếng Việt, *"đại ngàn"* có nghĩa là một khu rừng rậm rạp và hùng vĩ. Rõ ràng, *"forest"* không thể diễn đạt đầy đủ được nghĩa gốc của từ "đại ngàn". Một ví dụ khác là "chợ phiên" được dịch thành "flea market". Theo Từ điển Việt-Việt trên tratu.soha.vn, *"chợ phiên"* có nghĩa là phiên chợ diễn ra vào những ngày cố định; trong khi đó theo Từ điển Cambridge, *"flea market"* được định nghĩa là một khu chợ, thường ở ngoài trời, nơi người ta bán đồ cũ hoặc đồ đã qua sử dụng với mức giá thấp. Rõ ràng, ý nghĩa và cách sử dụng của hai thuật ngữ này khác nhau, nhưng chúng có thể có tác động tương tự đến người đọc ở ngôn ngữ đích. Những trường hợp này tương tự với cách dịch như: *"giò chả" (sausage), "cánh đồng bậc thang" (rice field), "tịnh xá" (pagoda).* Kết quả này đúng với đánh giá của Newmark (1988) về bước dịch này đó là bước tương đương về văn hóa chỉ có tính "gần đúng" và "không chính xác" (tr.83).

(3) Bước dịch trung lập bao gồm bước dịch tương đương chức năng và bước tương đương mô tả.

Liên quan đến bước tương đương về chức năng áp dụng cho các từ về văn hóa, Newmark (1988) định nghĩa rằng bước dịch này "yêu cầu sử dụng một từ không liên quan đến văn hóa" (hay một từ trung tính). Vì vậy, từ gốc được trung hòa hoặc khái quát hóa khi dịch sang ngôn ngữ đích. Một số ví dụ về bước tương đương về chức năng:

| Tiếng Việt | Tiếng Anh |
|---|---|
| *rau sống* | *vegetables* |

| | |
|---|---|
| *bún* | *noodles* |
| *trà được ướp từ sen trắng* | *lotus tea* |
| *căn cứ tiền tiêu* | *base* |
| *rồng chầu* | *dragon* |
| *voi phục* | *elephant* |
| *ngai rồng* | *throne* |

Theo đánh giá của Newmark (1988, tr.83), việc áp dụng bước dịch này có thể dẫn đến việc "dịch chưa tới" hoặc "dịch quá mức", có nghĩa là không thể truyền tải chính xác, đầy đủ ý nghĩa thực sự của từ gốc. Ông đề nghị kết hợp bước dịch này với bước dịch khác giống như bước dịch kết hợp cặp đôi để tạo ra một bản dịch chất lượng.

Theo Nguyễn và các cộng sự (2019), với "bước tương đương về miêu tả", nghĩa của một từ nào đó trong ngôn ngữ nguồn được giải thích bằng một số từ trong ngôn ngữ đích. Giải thích này cũng chính là phần mô tả về từ gốc. Ví dụ:

| **Tiếng Việt** | **Tiếng Anh** |
|---|---|
| *mái đao đầu rồng* | *each end of which is carved in the shape of a dragon's head* |
| *đền thờ quan trấn ải* | *a temple to pay tribute to the martyrs who sacrificed their lives to defend Vietnam's territorial integrity* |
| *đất Kinh kì* | *northern rural parts of Vietnam* |
| *sàng cám* | *remove the bran layer and germs* |

Có thể thấy, các từ ngữ về văn hóa của Việt Nam trong bước dịch này thường xa lạ với độc giả của ngôn ngữ đích, rất đặc trưng với văn hóa Việt Nam, và rất khó để tìm ra bản dịch chính xác của chúng trong tiếng Anh. Để xử lí các từ ngữ này, người dịch đã đưa ra lời giải thích chi tiết để người đọc ngôn ngữ đích có thể hiểu nghĩa một cách tốt nhất. Với bước dịch này, lượng thông tin trong ngôn ngữ đích thường lớn hơn trong ngôn ngữ nguồn. Những đặc điểm này được thể hiện rõ nét trong các ví dụ sau:

*"mái đao đầu rồng"*: *"each end of which is carved in the shape of a dragon's head",*

*"đền thờ quan trấn ải": "a temple to pay tribute to the martyrs who sacrificed their lives to defend Vietnam's territorial integrity"*

*"đất Kinh kì": "northern rural parts of Vietnam"*

*"sàng cám": "remove the bran layer and germs"*

Rõ ràng, để giải thích ý nghĩa chính xác của các từ ngữ về văn hóa của Việt Nam này, người dịch cần phải nắm rất chắc về văn hóa của Việt Nam. Nếu không có kiến thức về "mái đao đầu rồng", "đền thờ quan trấn ải", "đất kinh kì" hay "sàng cám" thì bản dịch sẽ không được cặn kẽ, thậm chí có thể gây khó hiểu cho người đọc ngôn ngữ đích.

(4) Dịch nghĩa đen: theo Newmark (1988), với phương pháp dịch nghĩa đen, "Các cấu trúc ngữ pháp của ngôn ngữ nguồn được chuyển sang cấu trúc tương đương sát nghĩa nhất ở ngôn ngữ đích, nhưng các từ vựng được dịch riêng lẻ, không theo ngữ cảnh" (tr.46). Nói cách khác, cấu trúc ngữ pháp trong ngôn ngữ nguồn được chuyển thành cấu trúc sát nghĩa nhất trong ngôn ngữ đích, trong khi các từ vựng được dịch riêng lẻ mà không cần xem xét đến ngữ cảnh của câu. Ví dụ:

| **Tiếng Việt** | **Tiếng Anh** |
|---|---|
| *ốc nhảy* | *jumping snails* |
| *cò trắng* | *white storks* |
| *sen trắng* | *white lotus* |
| *Nhà thờ gỗ* | *Wooden Church* |

| | |
|---|---|
| *chợ Nổi* | *floating market* |
| *đồng lúa* | *rice field* |
| *cây hoa đào* | *peach trees* |
| *chim nước* | *water bird* |
| *hoa sen* | *lotus flower* |
| *đồi vải* | *lychee hill* |
| *ẩm thực đường phố* | *street food* |
| *chợ tình* | *love market* |
| *lễ hội đèn lồng* | *lantern festival* |
| *cầu khỉ* | *monkey bridges* |
| *sông Hương* | *Perfume River* |

Theo cấu trúc ngữ pháp trong tiếng Anh, một tính từ thường được đặt trước danh từ để bổ sung ý nghĩa cho danh từ đó. Do đó, trong trường hợp này, "ốc nhảy" được chuyển đổi thành thuật ngữ tương đương sát nghĩa nhất trong tiếng Anh là "jumping snails". Trong đó "ốc" là "snail" và "nhảy" là "jump". Trường hợp này tương tự với cách dịch của *"cò trắng" (white storks), "sen trắng" (white lotus), "Nhà thờ gỗ" (Wooden Church), "Chợ nổi" (floating market),…*

Trường hợp nữa là cách dịch của *"đồng lúa"* thành *"rice field"* trong tiếng Anh. Tương tự như trường hợp trước đó, "đồng" và "lúa" được dịch riêng theo từ điển, và sau đó trật tự từ cũng được chuyển đổi để phù hợp với các quy tắc ngữ pháp trong tiếng Anh. Một danh từ được kết hợp với một danh từ khác để tạo thành một cụm danh từ. Và quy tắc chung đó là danh từ nào có chức năng bổ nghĩa cho danh từ khác thường đứng trước danh từ đó. Với ví dụ này, danh từ "rice" bổ nghĩa cho danh từ "field". Vì vậy, thứ tự từ thích hợp nên là "rice field", thay vì "field rice" như thứ tự của thuật ngữ tiếng Việt nếu dịch từ đối từ. Trường hợp này tương tự như cách dịch: *"cây hoa đào" (peach tree), "chim nước" (water bird), "hoa sen" (lotus flower), "đồi vải" (lychee hill), "ẩm thực đường phố" (street food), "chợ tình" (love market), "lễ hội đèn lồng" (lantern festival),* v.v.

Theo Lê (2007), về phương pháp "dịch nghĩa đen", các khía cạnh về văn hóa trong ngôn ngữ nguồn được chuyển đổi trực tiếp và nguyên bản sang ngôn ngữ đích bao gồm so sánh, ẩn dụ, tu từ, v.v. Việc dịch *"cầu khỉ"* thành *"monkey bridge"* có thể là một ví dụ điển hình. Trong tiếng Việt, "cầu khỉ" có thể được đặt mô phỏng theo hình dáng của một người đang khom lưng đi qua cây cầu bằng tre hoặc gỗ do con người tạo ra để đi qua một con suối hoặc một khe nước, tư thế này trông giống như một con khỉ nên người ta đặt tên là cầu khỉ. Đó là nguồn gốc của tên "cầu khỉ" trong tiếng Việt. Trong trường hợp này, bản dịch "monkey bridge" dường như được sử dụng để giữ nguyên sự so sánh này trong tiếng Anh. Tuy nhiên, nếu dịch theo cách này thì nghe có vẻ lạ đối với người Anh vì họ có thể nghĩ rằng có khỉ ở trên cầu. Do đó, tác giả đề xuất người dịch nên sử dụng tên tiếng Việt và thêm phần giải thích bằng tiếng Anh sau thuật ngữ này chẳng hạn như *"cầu khỉ" (a handmade bamboo or wooden passway across a stream or gully).* Tương tự, với *"Sông Hương",* thay vì dịch thuật ngữ này thành *"Perfume River",* tác giả đề xuất "Sông Hương" nên được dịch thành *Hương River* hoặc *"Sông Hương" (a river crossing the city of Huế, in the central Vietnamese province of Thừa Thiên-Huế Province).*

(5) Bước gắn mác bản dịch hay còn gọi là dịch sao phỏng hay dịch vay mượn. Bước dịch này thường áp dụng để dịch những thuật ngữ mới, tên các tổ chức. Về mặt hình thức, khi áp dụng bước dịch này, phần gắn mác thường được viết bằng dấu phẩy ngược. Ví dụ: *Havard is one of eight universities of Ivy League: Havard là một trong 8 trường Đại học thuộc "Liên đoàn Ivy".*

(6) Bước dịch tự nhiên là bước dịch chuyển từ gốc sang cách phát âm bình thường, sau đó đến hình thái bình thường của từ đó ở ngôn ngữ đích. Như đã nêu bởi Newmark (1988), Bước dịch tự nhiên "kế thừa bước chuyển dịch" (tr.82). Cụ thể, theo ông, Bước dịch tự nhiên dịch từ ngữ bằng cách chuyển ngôn ngữ nguồn theo cách phát âm bình thường, sau đó theo hình thái bình thường của từ (dạng từ) trong ngôn ngữ đích. Ví dụ:

| Tiếng Việt | Tiếng Anh |
|---|---|
| *Hà Nội* | *Hanoi* |
| *Hang Sơn Đoòng* | *Hang Son Doong* |
| *Cửa Việt* | *Cua Viet* |
| *Cửa Tùng* | *Cua Tung* |
| *chả rươi* | *cha ruoi* |
| *phở* | *Pho* |
| *bún chả* | *bun cha* |
| *bánh mì 25* | *banh mi 25* |
| *cốm* | *Com* |
| *dầu máu* | *dau mau* |
| *sâm cau* | *sam cau* |
| *nhàu nhàu* | *nhau nhau* |

Vì tiếng Anh không có dấu, nên để giữ nguyên tên riêng hoặc các từ tiếng Việt không có từ tương đương trong tiếng Anh, người dịch đã dịch các từ tiếng Việt này bằng cách bỏ dấu thanh điệu để những từ này có cách phát âm và hình thái bình thường trong tiếng Anh. Như đã trình bày ở trên, bước dịch này chủ yếu được áp dụng cho tên riêng của các địa danh hoặc địa điểm du lịch như: *"Hà Nội" (Hanoi), "Mỹ Thủy" (My Thuy), "Vĩnh Thái" (Vinh Thai), "Hang Sơn Đòong" (Hang Son Dong), "Cửa Việt" (Cua Viet), "Cửa Tùng" (Cua Tung)*. Ngoài ra, bước dịch tự nhiên cũng được dùng để dịch các món ăn đặc trưng của ẩm thực Việt, ví dụ: "*chả rươi" (cha ruoi), "phở" (pho), "bún chả" (bun cha), "bánh mì 25" (banh mi 25), "cốm" (com),* v.v. Bước dịch này cũng được sử dụng để dịch tên của các loài cây và loài động vật chỉ tồn tại ở Việt Nam, ví dụ: *"dấu máu" (dau mau), "nhàu nhàu" (nhau nhau), hay "sâm cau" (sam cau).*

(7) Bước phân tích thành tố: Newmark (1988) đã định nghĩa "bước phân tích thành tố" là "sự phân tách một đơn vị từ vựng thành các thành phần nghĩa, thường là một thành hai, thành ba hoặc thành bốn bản dịch" (tr.90). Có thể hiểu bước dịch này được áp dụng cho đơn vị từ vựng có nhiều lớp nghĩa hoặc nhiều nghĩa khác nhau. Người dịch cần phải phân tích bối cảnh và xem xét các khía cạnh văn hóa và các yếu tố khác để tìm ra bản dịch sát nghĩa nhất. Ví dụ:

| Tiếng Việt | Tiếng Anh |
|---|---|
| *vịt trời* | *wild ducks* |
| *đồ "độc"* | *"unique" goods* |
| *lăng Nhà Nguyễn* | *Royal tombs of Nguyen dynasty* |
| *nhâm nhi* | *enjoy* |
| *nướng (cá chuồn nướng)* | *grilled (grilled flying fish)* |

Để áp dụng bước dịch này một cách hợp lí, người dịch cần hiểu rõ về các nền văn hóa ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích để hiểu được ý nghĩa thực sự ẩn đằng sau các từ vựng. Ví dụ:

Từ *"vịt trời"* trong tiếng Việt không có nghĩa là vịt sống trên trời, mà là vịt sống trong môi trường hoang dã, không được con người thuần hóa, hay cho ăn; theo đó, dịch *"wild duck"* là hợp lí.

*đồ "độc"*: *"Ai thích đồ cũ, đồ "độc" thì càng mê mẩn, bởi chợ có rất nhiều sản phẩm sáng tạo."*: *"People who like ancient and "unique" goods will be even more fascinated because the market has many creative products."* Rõ ràng, đồ "độc", trong trường hợp này, không có nghĩa là những thứ độc hại có thể gây ra cái chết cho con người, mà nó có nghĩa là những thứ độc đáo, đặc biệt và khác thường. Sau khi phân tích ngữ cảnh và các tầng nghĩa của từ "độc", việc dịch "đồ độc" thành *"unique things"* là hoàn toàn phù hợp.

*"lăng Nhà Nguyễn":* Để dịch cụm từ này, điều quan trọng là phải biết về văn hóa và lịch sử của Việt Nam. Trong trường hợp này, "Lăng" trong tiếng Việt được hiểu là nơi lưu giữ thi hài của vua

chúa (ngày xưa) hay vĩ nhân (bây giờ) và "Nhà Nguyễn" ở đây không có nghĩa là một ngôi nhà, hay một gia đình bình thường, mà từ này muốn nói đến một triều đại của một gia đình hoàng gia. Đó là lí do tại sao "lăng Nhà Nguyễn" được dịch thành "*Royal tombs of the Nguyen dynasty"* ("lăng mộ Hoàng gia của triều Nguyễn"). Bản dịch này không chỉ truyền tải đúng nghĩa biểu thị của từ ngữ mà còn truyền tải được ý nghĩa hàm ý, tính trang trọng và các khía cạnh văn hóa của từ ngữ tiếng Việt.

*"nhâm nhi"* được dịch thành *"enjoy"*. Văn bản gốc là *"chợ phiên làng chài Tân Thành là địa chỉ mới cho tất cả mọi người muốn ngắm biển, nhâm nhi thức uống yêu thích…"* và bản dịch là *"Now Tan Thanh flea market is a new address for people who like enjoying their favorite drinks,…"*. "Nhâm nhi" trong tiếng Việt có nghĩa là ăn hoặc uống thứ gì đó một cách chậm rãi và vui vẻ. Do đó, nếu trong trường hợp này, từ "nhâm nhi" được dịch đơn giản thành "drink" (uống), thì nó không thể truyền tải được niềm vui khi uống. Do đó, người dịch trong trường hợp này đã rất hợp lí khi dịch "nhâm nhi" thành "enjoy" có nghĩa là "có được niềm vui từ điều gì đó" (Từ điển Cambridge).

*"nướng"* trong *"cà chuồn nướng*" được dịch thành *"grilled"* trong *"grilled flying fish"*. Theo từ điển, "nướng" có thể được dịch thành "grilled" hay "roasted". Tuy nhiên, trong tiếng Anh, "grilled" được định nghĩa là "nấu thức ăn trên lửa hoặc than nóng, thường trên khung kim loại" trong khi "roasted" có nghĩa là "nấu thịt hoặc thức ăn khác bằng nhiệt nóng trong lò nướng" (Từ điển Cambridge). Trong thực tế, theo ẩm thực Việt Nam, cá thường được nướng trên vỉ. Như vậy, cách dịch này đã biểu thị đúng văn hóa ẩm thực của người Việt với món ăn này.

(8) Bước lược bỏ là bước dịch có thể hữu ích nếu bỏ qua việc dịch một từ hoặc cách diễn đạt trong một số ngữ cảnh. Nếu nghĩa được truyền tải bởi một từ ngữ hoặc cụm từ nào đó không cần thiết phải đề cập để hiểu được bản dịch thì người dịch có thể sử dụng bước dịch này để tránh giải thích dài dòng. Ví dụ, câu nói *"Good morning, Mr. Barack"* được dịch sang tiếng Việt thành *"Chào ông Barack"* là hợp lí. Từ "morning" được lược bỏ vì người Việt không có lối hành ngôn "chào buổi sáng".

(9) Bước dịch kết hợp cặp đôi, bộ ba, bộ tứ: Theo Newmark (1988), "các bước dịch kết hợp cặp đôi, bộ ba, bộ tứ" được định nghĩa là sự kết hợp hai hoặc ba hoặc bốn bước dịch với nhau để xử lí một từ ngữ hoặc một văn bản nào đó. Ông cũng cho rằng các bước dịch này "đặc biệt phổ biến đối với các từ ngữ về văn hóa" (tr.91). Một số ví dụ về bước dịch kết hợp cặp đôi như sau:

| **Tiếng Việt** | **Tiếng Anh** |
|---|---|
| *giò chả Ước Lễ* | *Uoc Le pork sausage* |
| *bún quậy Phú Quốc* | *Phu Quoc-styled stirred noodle soup* |

Trong các ví dụ này, Bước dịch tự nhiên được áp dụng để dịch tên riêng chỉ địa điểm chẳng hạn như "Ước Lễ" (Uoc Le), "Phú Quốc" (Phu Quoc), v.v. Và Bước tương đương về miêu tả được dùng để miêu tả các món ăn đặc trưng của người Việt và xa lạ với người ngôn ngữ đích chẳng hạn như "bún quậy" (stirred noodle soup) hay "giò chả" (pork sausage), v.v. Ví dụ:

| **Tiếng Việt** | **Tiếng Anh** |
|---|---|
| *lúa nếp cái hoa vàng* | *Nep cai Hoa vang or special round glutinous rice* |
| *bún quậy* | *bun quay (literally stirred noodle soup)* |
| *bún riêu* | *bun rieu cua (Vietnamese crab noodle soup)* |
| *chả quế* | *cha que (cinnamon-flavored pork sausage)* |
| *hát bài chòi* | *bai choi (a popular folklore style of singing in the Central and South Central regions of Vietnam)* |
| *cao lầu* | *cao lau (pork noodle dish)* |
| *chè đậu* | *che dau (sweet bean soup)* |

Một cách trực quan, những ví dụ này có vẻ tương tự như những ví dụ được dịch bằng "bước dịch tự nhiên". Tuy nhiên, trong trường hợp này, sự khác biệt nằm ở hình thức dịch và thông tin mô tả trong phần ghi chú. Với "bước dịch tự nhiên", các từ ngữ được dịch sang tiếng Anh một cách đơn giản bằng cách loại bỏ các dấu thanh mà không cung cấp thêm thông tin. Trong trường hợp này, bộ ba này không chỉ tự nhiên hóa các từ ngữ mà còn cung cấp các mô tả dưới dạng ghi chú để làm rõ và giải thích cho ý nghĩa ban đầu của các từ ngữ. Cụ thể, "bước dịch tự nhiên" được áp dụng với một số từ chỉ văn hóa không tồn tại trong tiếng Anh và chỉ có trong tiếng Việt và phổ biến với người Việt. Ví dụ:

*"lúa nếp cái hoa vàng" (Nep cai Hoa vang), "bún quậy" (bun quay), "hát bài chòi" (bai choi), "chè đậu" (che dau),* v.v.

Bước ghi chú được áp dụng bằng cách cung cấp thêm thông tin cho các từ chỉ văn hóa dưới dạng dấu ngoặc đơn () hoặc thông qua từ "hoặc" (or). Bước tương đương về miêu tả ở đây là bản mô tả các từ chỉ văn hóa, ví dụ: *"special round glutinous rice", "literally stirred noodle soup", "a popular folklore style of singing in the Central and South Central regions of Vietnam", "sweet bean soup".*

Rõ ràng, với bộ ba này, người đọc ngôn ngữ đích không chỉ biết cách gọi của các khái niệm văn hóa này trong tiếng Việt nhờ "bước dịch tự nhiên" mà còn hiểu cặn kẽ nghĩa gốc của các thuật ngữ về văn hóa của Việt Nam nhờ các bước dịch Ghi chú và Bước tương đương về miêu tả. Đây thực sự là một bước dịch rất được khuyến khích dùng để dịch các từ ngữ về văn hóa của Việt Nam.

(10) Bản dịch tiêu chuẩn được chấp nhận: Theo Newmark (1988, tr.89), bước dịch này sử dụng "bản dịch chính thức hoặc bản dịch đã được chấp nhận rộng rãi" và thường để dịch các "thuật ngữ nói về tổ chức". Theo ông, thật khó để thay đổi bản dịch chính thức ngay cả khi người dịch không đồng ý với cách dịch đó, bởi vì nếu người dịch thay đổi bản dịch chính thức trong các văn bản chính thức hoặc thông báo thông tin quan trọng, thì anh ấy/ cô ấy có thể gây khó hiểu cho người đọc. Do đó, trong trường hợp này, các thuật ngữ đã được chấp nhận là sự lựa chọn tốt nhất. Một số ví dụ:

| **Tiếng Việt** | **Tiếng Anh** |
|---|---|
| *hải sâm* | *holothurians* |
| *diệc* | *herons* |
| *tôm hùm* | *lobsters* |
| *khối nhũ đá* | *stalactites* |
| *Tiêu* | *pepper* |
| *Hòa thượng* | *Venerable* |
| *quan thế âm Bồ Tát* | *Bodhisattvas* |
| *Thượng tọa* | *Superior monk* |
| *trụ trì* | *abbot* |
| *Tòa thánh* | *Holy See* |
| *Bộ Công Thương* | *Ministry of Industry and Trade* |
| *nước CHXHCN Việt Nam* | *the Socialist Republic of Vietnam* |
| *Bộ văn hóa, thể thao và du lịch* | *Ministry of Culture, Sports and Tourism* |

Hầu hết những ví dụ này là tên khoa học thuộc sinh thái học như: *"hải sâm" (holothurians), "diệc" (heron), "tôm hùm" (lobster), "khối nhũ đá" (stalactites), "tiêu" (pepper)*. Bước dịch này cũng áp dụng cho các thuật ngữ về tôn giáo như :"*Hòa thượng" (Venerable), "Quan thế âm Bồ Tát" (Bodhisattvas), "Thượng tọa" (Superior monk), "trụ trì" (abbot), "tòa thánh" (Holy See),* v.v. Ngoài ra, các thuật ngữ về văn hóa được dịch theo bước dịch này cũng thuộc phân loại chính trị hoặc tổ chức xã hội như: *"Bộ Công Thương" (Ministry of Industry and Trade), "Nước CHXHCN Việt Nam" (the Socialist Republic of Vietnam), "Bộ văn hóa, thể thao và du lịch" (Ministry of Culture, Spót and Tourism).*

(11) Diễn giải, chú giải, ghi chú, v.v.: Theo Newmark (1988), Ghi chú có nghĩa là "cung cấp thêm thông tin trong bản dịch" (tr.91). Ông đề xuất các ghi chú khác nhau bao gồm trong văn bản, ở cuối trang, ở cuối chương hoặc cuối sách. Ví dụ:

| **Tiếng Việt** | **Tiếng Anh** | **Bước dịch** |
|---|---|---|
| *gỗ Pơ Mu* | *pơ mu, a type of wood* | *Ghi chú* |
| *tắm biển* | *go to the beach* | *Dịch diễn giải* |

Với ví dụ đầu tiên, phần ghi chú là "a type of wood" (một loại gỗ) được đặt trong dòng chữ *"Its ceiling was made of pơ-mu, a type of wood*" để cung cấp thêm thông tin về "pơ-mu". Ví dụ thứ hai được dịch bằng cách sử dụng Dịch diễn giải. Theo định nghĩa của Newmark (1988), "dịch diễn giải" có nghĩa là "sự khuếch đại hoặc giải thích nghĩa của một đoạn văn bản" (tr.90). Có thể hiểu rằng một đoạn văn bản được diễn đạt bằng các từ khác nhau theo cách đơn giản hơn và ngắn hơn hoặc dài hơn để làm rõ hoặc giải thích rõ hơn ý nghĩa ban đầu của đoạn văn bản đó. Văn bản gốc của ví dụ thứ hai là "*Chợ nằm kề bên bãi biển xinh đẹp với cát trắng, nắng vàng, người đi chợ xong có thể ra* ***tắm biển****, thư giãn hay thưởng thức hải sản tươi ngon"*. Dịch sang tiếng Anh của đoạn này là *"The market is located next to a beautiful beach with white sand and golden sunshine, so people can* ***go to the beach*** *to relax and enjoy fresh seafood following visiting the market"*. Thông thường, "tắm biển" có thể được dịch thành "swim in the sea" trong tiếng Anh để chỉ một hoạt động cụ thể được thực hiện trên bãi biển, còn "go to the beach" để chỉ việc đi đến một bãi biển để du lịch.

(12) Dịch phân loại: Đây là phương pháp thay các từ ngữ chỉ các đối tượng văn hóa bằng một từ ngữ chỉ phân loại chung, không mang tính văn hoá (ví dụ: 'trà') đi cùng với các phần bổ sung khác trong các nền văn hóa khác nhau, và người dịch phải giải thích cho những thành phần được bổ sung này có thể xuất hiện trong văn bản gốc (Newmark 1988). Ví dụ: *Cram, 'lemon', 'milk', 'biscuits', 'cake'*.

**6. Kết luận**

Từ những nội dung nêu trên, có thể nhận thấy các bước dịch của Newmark tỏ ra rất hiệu quả khi dịch các từ ngữ văn hoá. Với các bước dịch này, người dịch không chỉ giữ nguyên giá trị bản địa của các từ ngữ gốc mà người đọc ngôn ngữ đích còn có thể hiểu được từ ngữ gốc một cách tối đa mà không bị nhầm lẫn. Qua đó, người đọc ngôn ngữ đích sẽ hiểu được nền văn hoá của ngôn ngữ gốc một cách chính xác hơn. Qua đó tăng giá trị quảng bá của tài liệu du lịch và thôi thúc khách du lịch xách ba lô lên và đi. Ngoài ra, những ví dụ được nêu ra cũng chỉ ra rằng với những phân loại văn hoá khác nhau sẽ có những bước dịch phổ biến riêng. Do đó, khi dịch các từ ngữ về văn hóa của Việt Nam, người dịch cần nhận diện phân loại từ ngữ văn hóa trước, sau đó xác định các bước dịch phổ biến thường dùng để dịch các từ ngữ văn hóa thuộc thể loại đó, rồi từ đó chọn ra bản dịch tốt nhất. Ví dụ, nếu đó là từ chỉ các tên riêng hoặc những món ăn, tên các loài động vật, thực vật chỉ có ở Việt Nam (chẳng hạn như "bánh mì", "phở", "nhàu nhàu", "Cửa Tùng", v.v.) thì bước dịch tự nhiên hoá hoặc bước chuyển dịch sẽ là sự lựa chọn hợp lí.

Tuy nhiên, nếu chỉ có bước dịch phù hợp thôi thì chưa đủ, để có được một bản dịch chất lượng đối với các từ ngữ về văn hóa, thì kiến thức sâu về văn hóa của ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích đóng vai trò rất quan trọng. Chỉ khi hiểu được hai nền văn hóa, người dịch mới có thể truyền tải ý nghĩa nguyên bản của các từ ngữ về văn hóa một cách tốt nhất. Do đó, để có thể dịch được các từ ngữ văn hoá một cách hiệu quả nhất thì người dịch cần phải có sự hiểu biết sâu sắc về nền văn hoá nguồn và văn hoá đích cũng như phải tìm được bước dịch phù hợp để có thể truyền tải được thông điệp một cách tối đa.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Aixela, J. F. (1996), Culture-Specific Items in Translation, in Roman Alvarez and M. Carmen-Africa Vidal (eds) *Translation, Power, Subversion,* Clevedon: Multilingual Matters, 52–78.
2. Catford, J.C. (1965), *A Linguistic Theory of Translation*. London: Oxford University Press.

3. Dann, G. (1996), *The Language of Tourism. A Sociolinguistic Perspective*. Wallingford: CAB International.
4. Guo, J., (2000), *Culture and Translation*. Beijing: China Translation and Publishing Company
5. Katan, D. (2004), *Translating Cultures,* Manchester: St. Jerome.
6. Newmark, P. (1988), *A textbook of translation* (Vol. 66). New York: Prentice hall.
7. Nguyen, K. V., & Truong, L. B. (2019), Strategies for translating Vietnamese culturespecific items in tourist materials into english. *Journal of Inquiry into Languages and Cultures*. Retrieved June 2022, from http://tapchinnvh.hucfl.edu.vn/index.php/tckhnnvh/article/view/75.
8. Nida, E. A. (1964), *Towards a Science of Translating*. Leiden: E.J. Brill.
Nida, E. A & Charles, R. T. (1982), *The Theory and Practice of Translation*.
9. Leiden: E.J. Brill.
10. Nida, E. A. (2001), *Language and Culture-Contexts in Translating*. Shanghai: Shanghai Foreign Language Education Press.
11. Sulaiman, M. Z., & Wilson, R. (2019), *Tourism Promotional Materials. Translation and Tourism, 17–35.* doi:10.1007/978-981-13-6343-6_2
*12.* Williams, M. (2001), *"The Application of Argumentation Theory to Translation Quality Assessment".* Meta: Translators' Journal, Vol. 46, No. 2, pp. 326-344.
13. Yang, L. (2014), On the Cultural Differences in Tourism Translation. *CSCanada*. https://doi.org/10.3968/j.ccc.1923670020141001.2940

**Newmark's translation procedures for culture-specific items and their applications into translating culture-specific items in tourism materials from Vietnamese into English**

**Abstract**: In translation, it's very difficult to translate culture-specific items. In tourism materials, culture-specific items often appear at a very high frequency. Hence, translating the culture-specific items from the source language into the target language always attracts the attention of translators and translation researchers. This article focuses on introducing procedures for translating the culture-specific items as proposed by Newmark (1988) in "A Textbook of Translation" through analyzing the data relevant to the translation of culture-specific items in tourism materials from Vietnamese into English. The research results not only contribute to increasing the accuracy of Vietnamese – English translation for the culture-specific items in tourism materials in particular, culture-specific items in general but also help to build up the theories for teaching subjects of English-Vietnamese and Vietnamese-English translations at institutions providing training on culture and tourism.

**Key words**: Culture-specific items; translation procedures; Newmark's; translation.